

PHỤ LỤC

MẪU QUY ĐỊNH KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC MÀ HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG

(Kèm theo Thông tư số 04/2023/TT- LĐTBXH ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

QUY ĐỊNH

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP

TRÌNH ĐỘ:

NGÀNH / NGHỀ:

MÃ NGÀNH / NGHỀ:

Ngày ban hành:

Ngày cập nhật, bổ sung:

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP

TRÌNH ĐỘ:

NGÀNH/NGHỀ:

MÃ NGÀNH/NGHỀ:

1. Giới thiệu chung về ngành/nghề (mô tả nghề)

2. Yêu cầu chung của ngành/nghề

a) Yêu cầu về kiến thức

- b) Yêu cầu về kỹ năng
c) Mức độ tự chủ và trách nhiệm

3. Các năng lực của ngành/ngành

TT	Mã năng lực	Tên năng lực	Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ)
I	Năng lực cơ bản (chung)		
1	NLCB-01		
2	NLCB-02		
...			
II	Năng lực cốt lõi (chuyên môn)		
3	NLCL-01		
4	NLCL-02		
...			
III	Năng lực nâng cao		
5	NLNC-01		
6	NLNC-02		
...			

4. Khối lượng kiến thức tối thiểu của ngành/ngành (giờ, tín chỉ)

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU ĐỐI VỚI TỪNG NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP

TRÌNH ĐỘ:

NGÀNH/NGHỀ:

- | | |
|---|------------------|
| 1. Tên năng lực: | Mã: |
| Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): | |
| 1.1. Yêu cầu kiến thức: | |
| 1.2. Yêu cầu kỹ năng: | |
| 1.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm: | |
| 2. Tên năng lực: | Mã: |
| Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ, tín chỉ): | |
| 2.1. Yêu cầu kiến thức: | |
| 2.2. Yêu cầu kỹ năng: | |
| 2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm: | |

.....

.....